

SỞ GD&ĐT HUNG YÊN  
TRƯỜNG THCS VÀ THPT  
HOÀNG HOA THÁM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 62/KH-THCS&THPT

Tiên Lữ, ngày 16 tháng 3 năm 2023

## KẾ HOẠCH

### Tổ chức dạy học lớp 10 năm học 2023-2024

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Quyết định số 535/QĐ-UBND ngày 03/3/2023 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc giao chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023-2024 cho các trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học trên địa bàn tỉnh Hưng Yên và lớp 6 Trường THCS&THPT Hoàng Hoa Thám;

Thực hiện Công văn số 252/SGDDĐT-QLCL ngày 15/02/2023 của Phòng Quản lý chất lượng Sở GD&ĐT Hưng Yên về việc hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2023-2024. Công văn số 420/SGDDĐT-QLCL ngày 06/3/2023 của Phòng Quản lý chất lượng Sở GD&ĐT Hưng Yên về việc điều chỉnh lịch tổ chức thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2023-2024; Công văn số 495/SGDDĐT-GDTrH-GDTrX ngày 15 tháng 3 năm 2023 về việc xây dựng phương án tổ chức dạy học lớp 10 năm học 2023-2024;

Căn cứ tình hình thực tế đội ngũ cán bộ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và nguyện vọng của học sinh trên địa bàn hằng năm, Ban Giám hiệu Trường THCS và THPT Hoàng Hoa Thám xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học lớp 10 và cách xếp học sinh vào lớp 10 năm học 2023-2024 cụ thể như sau:

#### I. Mục tiêu

Tổ chức dạy học lớp 10 năm học 2023-2024 theo chương trình GDPT-2018 hiệu quả, phù hợp với điều kiện nguồn lực về đội ngũ, cơ sở vật chất thiết bị nhà trường, phù hợp với năng lực và nguyện vọng của học sinh.

#### II. Đặc điểm tình hình nhà trường

Trường THCS và THPT Hoàng Hoa Thám được hình thành trên cơ sở sáp nhập trường THCS Thụy Lôi và trường THPT Hoàng Hoa Thám theo Quyết định số 1405/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 UBND tỉnh Hưng Yên. Tổng số CB, GV, NV của 2 nhà trường là 75. Trường được chia thành hai cơ sở. Cơ sở 1 có 22 phòng lớp học với diện tích là 9608 m<sup>2</sup> dành cho khối THPT, cơ sở 2 có 12 phòng lớp với diện tích là 4500 m<sup>2</sup> dành cho khối THCS. Cả hai cơ sở cơ bản đảm bảo môi trường tốt cho các hoạt động giáo dục, nằm trên địa bàn tại xã Thụy Lôi, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên. Trường THCS và THPT Hoàng Hoa Thám được thành lập trong công cuộc đổi mới nền giáo dục Việt Nam, đang đi trên chặng đường đầu tiên đầy thử thách, khó khăn nhưng cũng có rất nhiều thuận lợi. Mặc dù hiện nay cơ sở vật chất còn nhiều thiếu thốn, nhưng về cơ bản vẫn bảo đảm cho hoạt động dạy học. Nhà trường đang từng bước phát triển bền vững và ngày càng trưởng thành, đã, đang và sẽ trở thành một ngôi trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ, một điểm đến tin cậy của cha, mẹ học sinh và học sinh tại tỉnh Hưng Yên.

### 1. Quy mô trường lớp

Thực hiện Quyết định số 535/QĐ-UBND ngày 03/3/2023 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc giao chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023-2024 nhà trường được giao tuyển sinh 06 lớp với tổng số 260 học sinh.

Năm học 2022-2023 nhà trường có tổng số 31 lớp với 1270 học sinh. Năm học 2023-2024 với tổng số 31 lớp, dự kiến khoảng 1300 học sinh.

### 2. Cơ cấu tổ chức đội ngũ giáo viên, nhân viên

- Đảng bộ nhà trường có 03 Chi bộ đảng với 50 đảng viên. Toàn trường có 5 tổ chuyên môn và 1 tổ văn phòng; có đầy đủ các tổ chức: Công đoàn, Đoàn trường, Hội Cha mẹ học sinh,...

- Về đội ngũ: Tổng số 75 đồng chí cán bộ giáo viên, nhân viên.

+ Thạc sĩ: 07 đồng chí, nữ 05.

+ Đại học: 59 đồng chí, nữ 43.

+ Cao đẳng: 01 đồng chí, nữ 01 (thư viện 01)

+ Trung cấp: 03 đồng chí, nữ 03 (01 kế toán, 02 văn thư - thủ quỹ)

+ Nhân viên hợp đồng: 05, nữ 01 (Bảo vệ, phục vụ).

- Tổng số Đảng viên: 50 đồng chí, nữ: 39.

+ Cơ cấu giáo viên ở các bộ môn hiện tại:

Chia ra các bộ môn như sau:

Khối THCS

Văn	Sử	Địa	CD	Anh	Tin	Toán	Lý	Hóa	Sinh	CN	GD TC	AN	MT
03	0	0	01	02	01	03	02	01	01	0	0	01	01

Khối THPT

Văn	Sử	Địa	CD	Anh	Tin	Toán	Lý	Hóa	Sinh	CN	GDTC	QPAN
09	03	02	01	05	02	07	05	03	03	01	03	01

Tổng hợp:

Văn	Sử	Địa	CD	Anh	Tin	Toán	Lý	GD TC	Sinh	CN	Hóa	GD QP	ÂN	MT
12	03	02	02	7	3	10	7	3	4	1	4	1	1	1

### 3. Về cơ sở vật chất

Được sự quan tâm của các cấp ủy, chính quyền hiện tại cơ sở vật chất, thiết bị nhà trường được đầu tư tương đối đầy đủ đảm bảo các điều kiện phục vụ giảng dạy và học tập của thầy và trò nhà trường.

### III. Một số kết quả nổi bật nhà trường đã đạt được.

#### 1. Những kết quả nổi bật năm học 2021-2022.

##### 1.1. Đối với học sinh:

\* Cấp Quốc gia: có 01 học sinh Nguyễn Đức Thiện lớp 12A3 tham dự và đạt giải Khuyến khích môn Tin học (Tổng số giải của toàn tỉnh là 37 giải trong đó có 36 giải của học sinh trường Chuyên Hưng Yên và 01 giải của trường THCS và THPT Hoàng Hoa Thám).

\* Cấp Tỉnh:

+ Hội thi Tin học trẻ tỉnh Hưng Yên năm 2022, em Nguyễn Đức Thiện học sinh lớp 12A3 đạt giải Nhất bảng C2 dành cho học sinh THPT.

+ Tham gia cuộc thi An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai do BGD&ĐT tổ chức cho cấp THCS và THPT năm học 2021-2022, nhà trường có em Đỗ Thùy Linh học sinh lớp 10A4 đạt giải KK.

+ Tham gia Giải Điền kinh học sinh tỉnh Hưng Yên năm 2022 có 01 giải Huy chương đồng nội dung chạy ngắn của học sinh Vũ Huy Khánh lớp 11A2.

+ Đối với học sinh nhà trường tham dự kì thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh các môn văn hóa.

Bậc THPT có 8/12 học sinh tham gia đạt giải :

- 03 giải nhì gồm:

1. Môn Tin em Nguyễn Đức Thiện lớp 12A3
2. Môn Vật lý em Đặng Hồng Anh lớp 12A1
- 3 giải nhì môn Địa lý em Vũ Thị Liễu lớp 12A7

- 04 giải ba gồm:

1. Môn Ngữ văn em Vũ Kiều Giang lớp 12A7
2. Môn Ngữ văn em Nguyễn Nhật Hoa lớp 12A1
3. Môn Toán em Bùi Văn Nam lớp 12A1
4. Môn Sinh học em Vũ Trung Hiếu lớp 12A1

- 01 giải khuyến khích môn Sinh học em Phạm Thị Thu Nguyệt lớp 12A2

Bậc THCS có 3/4 học sinh tham gia đạt giải:

- 01 giải nhì môn Lý em Vũ Viết Thiện Phúc lớp 9A1

- 02 giải khuyến khích môn Toán em Bùi Lâm Anh lớp 9A1 và môn Lý em Nguyễn Trần Khánh Ly lớp 9A1

+ Cấp huyện, bậc THCS thi 9 môn văn hóa, học sinh nhà trường đã có 11/16 học sinh tham gia dự thi đạt giải:

- 01 giải nhất môn Tiếng Anh em Nguyễn Thị Cẩm Tú lớp 9A1

- 05 giải ba (02 giải môn Lý, 02 giải môn Toán và 01 giải môn Địa)

1. Môn Vật lý em Vũ Viết Thiện Phúc lớp 9A1
2. Môn Toán em Vũ Viết Thiện Phúc lớp 9A1
3. Môn Toán em Bùi Lâm Anh lớp 9A1
4. Môn Lý Nguyễn Trần Khánh Ly lớp 9A1
5. Môn Địa em Trần Trà My lớp 9A1

- 05 giải khuyến khích (02 môn Văn, 01 môn Sử, 01 môn Hóa và 01 môn Sinh)

1. Môn Văn em Vũ Bảo Khánh lớp 9A1
2. Môn Văn em Nguyễn Ngọc Trung lớp 9A1
3. Môn Hóa em Phạm Lương Nguyên lớp 9A1
4. Môn Sinh em Ngô Tấn Đạt lớp 9A1
5. Môn Sử em Ngô Quang Minh lớp 9A1

\* Đoàn Thanh niên, nhà trường có 01 học sinh đạt học sinh 3 tốt của Tỉnh Đoàn Hưng Yên: em Vũ Kiều Giang lớp 12A7 và 23 học sinh được nhận giấy khen của Huyện Đoàn Tiên Lữ do có thành tích xuất sắc trong phong trào “Thanh niên tình nguyện năm học 2021-2022”.

+ Tập thể Đoàn Thanh niên được Huyện Đoàn tặng giấy khen.

Kết quả thi tốt nghiệp năm 2022 đạt  $266/266 = 100\%$ .

+ Kết quả về xếp loại học lực, hạnh kiểm học sinh năm học 2021-2022 đảm bảo vượt chỉ tiêu. Cụ thể:

Các khối lớp từ khối 7 đến khối 12 xếp loại theo thông tư 58

Khối	St số	Học lực	Hạnh kiểm	Danh hiệu
------	-------	---------	-----------	-----------

		Giỏi		Khá		TB		YẾU		Tốt		Khá		TB		Giỏi		Tiên tiến	
		SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
Tổng khối 7-12	1140	261	22.9	727	63.8	150	13.2	2	0.1	953	83.6	187	16.4			261	22.9	727	63.8
Tổng khối 7-9	346	72	20.8	183	50.2	89	28.4	2	0.6	281	81.2	65	18.8			72	20.8	183	50.2
Khối 7	124	22	17.74	74	59.68	26	20.97	2	1.61	94	75.81	30	24.19			22	17.74	74	59.68
Khối 8	102	18	17.65	59	57.84	25	24.51			86	84.31	16	15.69			18	17.65	59	57.84
Khối 9	120	32	26.67	50	41.67	38	31.67			101	84.17	19	15.83			32	26.67	50	41.67
Tổng khối 10-12	794	189	23.8	544	68.51	61	7.68			672	84.63	122	15.37			189	23.8	544	68.51
Khối 10	268	48	17.91	196	73.13	24	8.96			218	81.34	50	18.66			48	17.91	196	73.13
Khối 11	260	44	16.92	190	73.08	26	10			200	76.92	60	23.08			44	16.92	190	73.08
Khối 12	266	97	36.47	158	59.4	11	4.14			254	95.49	12	4.51			97	36.47	158	59.4

Khối 6.

Khối	Số	THEO THÔNG TƯ 22																			
		Kết quả học tập								Kết quả rèn luyện								Danh hiệu			
		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt		HSXS		HSG	
		SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
TỔNG KHỐI 6	127	18	14.2	42	33.1	67	52.8			105	82.7	22	17.3							18	14.2

### 1.2. Đối với giáo viên:

Nhà trường đã hoàn thành kế hoạch giáo dục của năm học 2021-2022 đạt được nhiều kết quả.

Thao giảng đợt 15/10, 20/11 có 114 tiết giảng trong đó giỏi 44 tiết; khá 70 tiết, TB 0; về thanh tra chuyên đề 44 giáo viên, nhân viên; thanh tra toàn diện 25 giáo viên, nhân viên. Các giáo viên, nhân viên được thanh kiểm tra đều có đầy đủ hồ sơ theo quy định, công tác soạn giảng chuẩn bị bài đầy đủ theo hướng đổi mới phát huy phẩm chất năng lực người học, dạy học theo những phương pháp và kỹ thuật dạy học theo mô hình trường học mới, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học dạy học trên phần mềm Team; công tác kiểm tra đánh giá theo hướng đổi mới từ khâu ra đề, kiểm tra đánh giá và cho điểm song vẫn còn một số tiết chưa thực sự hiệu quả; Dự giờ theo phương pháp đổi mới của giáo viên được 432 tiết.

Triển khai đổi mới, thi, kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực người học bước đầu có kết quả tốt, đã tác động tích cực đến quá trình dạy và học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo.

- Nhà trường đã đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh. Chú trọng đánh giá trong quá trình dạy học: đánh giá trên

lớp; đánh giá bằng hồ sơ; đánh giá bằng nhận xét; bổ sung hình thức đánh giá thông qua sản phẩm dự án, bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip, ...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

Triển khai công tác NCKH; Đăng kí viết sáng kiến, dự thi giáo án Elearning tạo các giải pháp mới sáng tạo trong công tác quản lí và giảng dạy, giáo dục.

- Ngay từ đầu năm học nhà trường đã triển khai đăng kí viết sáng kiến và nghiên cứu khoa học kĩ thuật, hàng tuần, tháng các giáo viên đều có kế hoạch thực hiện viết sáng kiến và nghiên cứu khoa học. Viết SK cấp ngành có 22 GV được công nhận: Thầy Trần An Khải, cô Vũ Thị Thu, Vũ Thị Lan Hương, Đoàn Thị Thu Hồng, Nguyễn Thị Nga, Hoàng Thị Nhài, Phùng Thị Tuyên, Nguyễn Thị Thanh Bình, Phạm Thị Thu Thủy, Tô Thị Vân, Nguyễn Thị Mai Hương, Nguyễn Thị Bắc, Nguyễn Thị Hồng Đức, Trần Thị Thanh Hương, Lương Thị Thành, Lê Xuân Phương, Nguyễn Thị Thu Sang, Trần Thị Anh Tuấn, Vũ Thị Hà, Lưu Thị Minh Tân, Nguyễn Thị Vân Kiều, Nguyễn Thị Phương.

- Cô Vũ Thị Thu đạt giải khuyến khích cuộc thi “Báo cáo viên” do Tỉnh Đoàn tổ chức.

Về công tác thi đua: Đơn vị tổ, nhóm chuyên môn tích cực tham gia các phong trào thi đua ngay từ đầu năm học. Qua mỗi đợt thi đua 15/10,20/11,3/2,26/3 các tổ nhóm chuyên môn đều đánh giá và được Ban thi đua đánh giá xếp loại cụ thể. Kết quả cụ thể:

Bằng khen của Bộ trưởng BGDĐT: 01 đồng chí

Giấy khen của Giám đốc Sở GDĐT: 03 đồng chí

Sở GDĐT xét công nhận chiến sỹ thi đua cấp cơ sở: 11 đồng chí

## 2. Những kết quả nội bật trong HK I và đầu HK II năm học 2022-2023.

### 2.1. Đối với học sinh:

Thực hiện nghiêm túc các văn bản của cấp trên về thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022-2023. Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn.

Việc đổi mới dạy học, thi, kiểm tra đánh giá các hoạt động giáo dục có nhiều chuyển biến tích cực. Đổi mới mô hình theo hướng mở chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học.

#### + Thành tích của học sinh.

- Thi nghiên cứu KHKT, nhà trường có 02 dự án tham gia đều đạt giải (01 giải ba, 01 giải tư).

- Tham gia cuộc thi Đại sứ văn hóa đọc cấp Quốc gia đạt kết quả xuất sắc, em Nguyễn Thị Xuân Mai lớp 12 A2 đạt 02 giải (Giải ba và giải ấn tượng)

- 01 học sinh khối lớp 9 thi học sinh giỏi cấp tỉnh đạt giải Nhì môn Hóa và 01 học sinh đạt Ba môn Lý

Kết quả về xếp loại học lực, hạnh kiểm học sinh HKI năm học 2022-2023:

\*/ Theo thông tư 58/TT-BGD

STT	Tên khối	Số	Học lực				Hạnh kiểm		Danh hiệu	
			Giỏi	Khá	TB	Yếu	Tốt	Khá	Giỏi	Tiền tiến

			SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
1	K8	122	16	13.11	74	60.66	32	26.23			84	68.85	38	31.15	15	12.3	75	61.48
2	K9	102	16	15.69	49	48.04	36	35.29	1	0.98	76	74.51	26	25.49	16	15.69	49	48.04
3	K11	270	58	21.48	197	72.96	14	5.19	1	0.37	208	77.04	62	22.96	57	21.11	198	73.33
4	K12	261	63	24.14	179	68.58	19	7.28			217	83.14	44	16.86	63	24.14	179	68.58

\*/ Theo thông tư 22/TT-BGD.

STT	Tên khối	Số số	Kết quả học tập								Kết quả rèn luyện							
			Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt		Tốt		Khá		Đạt			
			SL	TL	SL	TL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL			
1	K6	127	17	13.39	50	39.37	57	44.88	3	2.36	122	96.06	5	3.94				
2	K7	126	20	15.87	57	45.24	48	38.1	1	0.79	90	71.43	36	28.57				
3	K10	255	38	14.9	172	67.45	45	17.65	0	0	190	74.51	65	25.49				

Tổ chức thực hiện tốt các hoạt động Đoàn và phong trào thanh niên, tạo điều kiện cho học sinh tham gia tăng cường hiểu biết, hình thành các năng lực, hoàn thiện các kỹ năng, góp phần tích cực vào việc giáo dục toàn diện cho học sinh xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thiết thực. Các hoạt động của nhà trường và Đoàn TN được đăng trên Website nhà trường.

## 2.2. Đối với giáo viên:

Thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường có 6 đồng chí được công nhận, thi GVG cấp tỉnh nhà trường có 01 đồng chí Đoàn Thị Thu Hồng đạt GVDG cấp tỉnh môn toán.

## IV. Kế hoạch tổ chức dạy học lớp 10 theo chương trình GDPT 2018.

### 1. Phương án tổ chức dạy học lớp 10 năm học 2023-2024.

Năm học 2023-2024 trường THCS&THPT Hoàng Hoa Thám được giao tuyển sinh 06 lớp 10 với 260 học sinh. Nhà trường đã họp và thống nhất phương án tổ chức dạy học theo chương trình GDPT 2018 cụ thể như sau:

Tên lớp	Số lớp	Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc	Môn học lựa chọn	Cụm chuyên đề lựa chọn
A1; A2 và A3	2	Ngữ văn; Toán; Ngoại Ngữ 1;	Vật lí; Hóa học; Sinh học; Tin học.	Toán; Vật lí; Hóa học.
A4	2	Lịch sử; Giáo dục thể chất; Giáo dục quốc phòng và an ninh; Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp; Giáo dục địa phương.	Vật lí; Tin học; Địa lí; GDKT&PL.	Ngữ văn; Lịch sử; Địa lí.
A5 và A6	2		Hóa học; Tin học; Công nghệ (Thiết kế và công nghệ); GDKT&PL.	Toán; Ngữ Văn; Tin học.

### 2. Đăng ký nguyện vọng và xếp học sinh đã trúng tuyển vào các lớp.

Sau khi học sinh đã trúng tuyển vào lớp 10, căn cứ vào phương án tổ chức dạy học của nhà trường tại mục 1, căn cứ vào năng lực và nguyện vọng của học sinh; nhà trường tổ chức cho học sinh đăng ký vào lớp học theo nguyện vọng của học sinh.

Sau khi học sinh đăng ký, nhà trường sẽ sắp xếp học sinh vào lớp theo thứ tự nguyện vọng của học sinh đã đăng ký theo thứ tự ưu tiên từ nguyện vọng 1 đến nguyện vọng cuối cùng.

Mẫu đăng ký nguyện vọng như sau:

Lớp	10A1	10A2	10A3	10A4	10A5	10A6
Nguyện vọng						

**Ví dụ:** Em Nguyễn Văn A nguyện vọng 1 được vào học lớp 10A1, hoặc lớp 10A2 hoặc lớp 10A3; nguyện vọng 2 vào học lớp 10A4; nguyện vọng 3 vào học lớp 10A5 hoặc lớp 10A6. Khi đó học sinh Nguyễn Văn A đăng ký cụ thể như sau:

Lớp	10A1	10A2	10A3	10A4	10A5	10A6
Nguyện vọng	NV1	NV1	NV1	NV2	NV3	NV3

Khi nhà trường sắp xếp học sinh vào các lớp sẽ ưu tiên xếp em Nguyễn Văn A được vào học lớp 10A1; lớp 10A2 hoặc lớp 10A3 theo nguyện vọng (tương tự đối với các nhóm lớp còn lại: 10A4; 10A5; 10A6).

Trên đây là kế hoạch tổ chức dạy học và lớp 10 năm học 2023-2024 và quy định về việc xếp học sinh trúng tuyển vào các lớp 10 theo chương trình GDPT 2018 của Trường THCS& THPT Hoàng Hoa Thám. Đề nghị các trường THCS trên địa bàn huyện, tỉnh thông báo đến phụ huynh và học sinh của trường để các em học sinh được biết, nghiên cứu và có những lựa chọn cho phù hợp với năng lực, sở trường của mình để đăng ký dự thi vào lớp 10 năm học 2023-2024.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để báo cáo);
- Các trường THCS (để phối hợp);
- Ban Giám hiệu; HĐTS trường;
- Cán bộ, giáo viên, nhân viên trường;
- Website (C3hoanghoatham.hungyen@moet.edu.vn);
- Lưu: VT.



**Trần An Khải**